TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2025/HS-ST
Ngày 06 - 5 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Ngọc Luân.
Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Ngọc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2025/QĐHPT ngày 9/4/2025, đối với:

- *Các bị cáo:*

1. Nguyễn Thị Hà G, sinh năm 1983; tại Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 7, xã T, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; chồng: Nguyễn Văn D (đã ly hôn); con: Có 01 con, sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 16/01/2025, tạm giam ngày 22/01/2025; áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh ngày 11/02/2025; có mặt.

2. Dương Văn K, sinh năm 1979; tại Hà Nam; nơi thường trú: Thôn P, xã N, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố T, phường Đ, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn K và bà Nguyễn Thị T; có vợ, Nguyễn Thị Q; con: Có 02 con, con lớn sinh

năm 2004, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 24/12/2024; áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 31/12/2024; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Vì Thị B, sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản N, xã P, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; vắng mặt.

2. Chị Đặng Thị C, sinh năm 1998. Địa chỉ: Bản S, xã M, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; vắng mặt.

3. Anh Dương Văn N, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường Đ, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

4. Anh Bùi Văn H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn Y, xã H, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Đỗ Văn N, sinh năm 1960; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 22/12/2024, Nguyễn Thị Hà G là gái bán dâm nhắn tin trên zalo cho Vi Thị B là gái bán dâm cùng G với nội dung: "Đang ở đâu, em có muốn đi làm không?", B hỏi: "Đi làm gì?", G nhắn: "đi làm gái", B đồng ý, tiếp đến G gọi zalo cho Đặng Thị C: "Có đi bán dâm không?", C nói: "Có, đi đâu chị?", G nói: "Có gì thì chị bảo". Sau đó G, B và C cùng thỏa thuận Giang sẽ dẫn khách, nhắn tin số phòng để B, C bán dâm cho khách với tỷ lệ ăn chia 50/50 có nghĩa là B hoặc C bán dâm cho khách với giá 400.000đồng/01 lượt, G được 200.000đồng tiền công môi giới/01 lượt, còn B, C mỗi người được 200.000đồng/01 lượt. Đến ngày 23/12/2024,G đến nhà nghỉ "Thế Kỉ Mới"ở thôn Tùng Quan, xã Đại Cương, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam gặp Dương Văn K là chủ nhà nghỉ "Thế Kỉ Mới", G nói: "Anh ơi, làm ở đây có an toàn không?", do biết G trên mạng xã hội là gái bán dâm, K nói: "Em cứ làm ở đây thì không phải lo gì cả", G nói: "Vậy, anh cho em thuê một phòng để ở", đồng thời G thỏa thuận tiền thuê phòng của K để ở là 300.000đồng/01 ngày, K đồng ý và nói: "nếu ở đây làm thì đưa thẻ căn cước công dân để anh khai báo". Sau khi thỏa thuận với K, G gọi zalo cho Vì Thị B nói: "Chị thuê phòng cho em rồi đấy, em đến nhà nghỉ "Thế Kỉ Mới", B đồng ý. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, B đi taxi đến nhà nghỉ "Thế Kỉ Mới" gặp K ở quầy lễ tân, B nói: "Em ở chỗ chị G, cho em thuê phòng ở đây để làm gái bán dâm", K đồng ý nói: "Ở thì cho anh xin căn cước công dân". Sau đó, K đưa chìa khóa phòng 301 của nhà nghỉ cho B. Đến khoảng 16 giờ chiều cùng ngày G gọi điện qua ứng dụng zalo cho Đặng Thị C, nói: "Em đến nhà nghỉ Thế Kỉ Mới cùng với Bình đi", C đồng ý đi đến nhà nghỉ Thế Kỉ Mới, Cúc gặp K ở quầy lễ tân, Cúc nói: "Em là bạn của B, em lên phòng B chơi", Khoa đồng ý cho C lên phòng 301 của B.

Khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày 23/12/2024, Bùi Văn H, sinh năm 1991, nơi cư trú: Thôn Y, xã H, thị xã Kim Bảng và Dương Văn N, sinh năm 1987, nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện Kim Bảng cùng ăn uống tại quán ăn ven đường Quốc lộ 38 thuộc địa phận xã Đại Cương, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Tại đây, H nói với N: "Lát ăn xong đi xả đi" ý của H là rủ N đi mua dâm thì N đồng ý, H lên mạng xã hội Facebook tìm kiếm gái bán dâm thì thấy G đăng bài mời khách mua dâm kèm theo số điện thoại 0396.224.840 (sim rác của G). H sử dụng số điện thoại 0397.709.172 của H gọi đến số điện thoại 0396.224.840 của G, nói: "Còn người không? Anh có hai anh em?", G nói: "Có, đến nhà nghỉ Thế Kỉ Mới lấy phòng rồi báo lại". Sau khi ăn xong H và N đi đến nhà nghỉ Thế Kỉ Mới gặp K đang đứng ở quầy lễ tân, H nói: "Ở đây có gái không anh, cho em hai phòng", K nói: "Có". Sau đó, K đưa chìa khóa phòng 401 cho Bùi Văn H và chìa khóa phòng 403 cho Dương Văn N. Sau khi vào phòng, H đã gọi điện báo cho G báo số phòng 401 và 403, G nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho B số phòng "401",C số phòng 403, B và C đều thả tim đồng ý, B lên phòng 401 để bán dâm cho H, C lên phòng 403 để bán dâm cho N. Tại phòng 401và 403, H và B, C và N cùng thỏa thuận một lần quan hệ tình dục là 400.000đồng, H và N đồng ý, H đưa cho B hai tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000đồng, B cầm tiền cho vào ví rồi bán dâm cho H, N đưa cho C một tờ tiền mệnh giá 500.000đồng, C cầm và cho vào mặt sau ốp điện thoại để sau khi bán dâm xong sẽ trả lại cho N 100.000đồng rồi C và N cùng tự cởi bỏ quần áo để thực hiện hành vi mua bán dân với nhau. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày 23/12/2024, khi Bùi Văn H đang thực hiện hành vi mua, bán dâm với Vi Thị B tại phòng 401, Dương Văn N đang thực hiện hành vi mua, bán dâm với Đặng Thị C tại phòng 403 nhà nghỉ Thế Kỉ Mới của Dương Văn K, cùng lúc này lực lượng thị xã Kim Bảng phối hợp với Công an xã Đại Cương đi kiểm tra hành chính nhà nghỉ "Thế Kỉ Mới" đã phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ vật chứng gồm: Thu trên mặt đệm giường ngủ trong phòng 403: 01 ruột bao cao su đã qua sử dụng, chiều dài 15cm, bên trong có dịch lỏng màu trắng; 01 vỏ bao cao su màu trắng nhãn hiệu Doctor, tình trạng đã sử dụng; 01 lọ gel bôi trơn màu xanh nhãn hiệu Durex, tình trạng đã qua sử dụng.

Thu ở vị trí góc nhà, cạnh cửa nhà vệ sinh phòng 401: 01 ruột bao cao su, đã qua sử dụng, chiều dài 15cm bên trong có dịch màu trắng; 01 vỏ bao cao su màu xanh in chữ nước ngoài, đã qua sử dụng.

Thu của Dương Văn K: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, loại máy OPPO A95 màu tím, tình trạng máy đã qua sử dụng, số IMEI 1: 860541056497250, số IMEI 2: 860541056497243, bên trong lắp 01 sim điện thoại Viettel mang dãy số 8984048000013418084 và 01 sim điện thoại Vinaphone mang dãy số 89840200011417829692, được niêm phong trong phong bì ký hiệu: TG01.

Thu của Vi Thị B: 01 điện thoại nhãn hiệu IPHONE, loại 11 Pro Max, màu vàng gold, tình trạng đã qua sử dụng, có số IMEI: 353899102760509, bên trong lắp 01 sim điện thoại Viettel mang dãy số 8984048000932693267, được niêm phong trong phong bì ký hiệu: TG02; 01 ví giả da màu trắng hồng có kích thước (18x12)cm bên trong có 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu TG03.

Thu của Đặng Thị C: 01 (một) điện thoại OPPO RENO 3, loại máy màu đen, tình trạng đã cũ, số IMEI 1: 860202045891232, số IMEI: 860202045891224, bên trong lắp 02 sim điện thoại Viettel lần lượt mang dãy số 8984048000072753078 và 8984048008825581933, được niêm phong trong phong bì ký hiệu: TG04; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu TG05.

Thu của Bùi Văn Hà: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung, loại máy Galaxy J5 màu vàng gold, số IMEI: 3572202078023273, bên trong lắp 01 sim điện thoại Viettel, được niêm phong trong phong bì ký hiệu TG06.

Thu tại quầy lễ tân tầng 1: 06 cái bao cao su màu đỏ nhãn hiệu Goldentime, tình trạng chưa qua sử dụng.

Tạm giữ của Nguyễn Thị Hà G: 01 điện thoại nhãn hiệu MASTEL màu xanh, có số IMEI 1: 351402858782868, IMEI 2: 351402858782876, tình trạng đã cũ được niêm phong trong phong bì ký hiệu TG01

Khám xét khẩn cấp, khám xét chỗ ở của Dương Văn K tại thôn T, xã Đại Cương, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam và chỗ ở của Nguyễn Thị Hà G tại Khu 7, xã T, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Cáo trạng số 64/CT-VKSKB ngày 12 tháng 03 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng đã truy tố Nguyễn Thị Hà G về tội "Môi giới mại dâm" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự. Truy tố Dương Văn K về tội "Chứa mại dâm" quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hà G phạm tội "Môi giới mại dâm", bị cáo Dương Văn K phạm tội "Chứa mại dâm".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Nguyễn Thị Hà G).

Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Dương Văn K).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hà G 03 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm, kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Dương Văn K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm, kể từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 327 BLHS phạt tiền bị cáo K từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng để nộp vào ngân sách nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo G.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 06 chiếc bao cao su màu đỏ nhãn hiệu Goldentime chưa qua sử dụng; 01 ruột bao cao su đã qua sử dụng, dài 15cm bên trong có dịch màu trắng; 01 vỏ bao cao su màu trắng nhãn hiệu Doctor đã qua sử dụng; 01 ruột bao cao su đã qua sử dụng bên trong có dịch màu trắng; 01 vỏ bao cao su màu xanh có in chữ nước ngoài đã qua sử dụng, 01 lọ gel bôi màu xanh trơn nhãn hiệu Durex. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95; 01 điện thoại nhãn hiệu IPHONE, loại 11 Pro Max; 01 điện thoại OPPO RENO 3; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung, loại máy Galaxy J5 máy đã qua sử dụng và số tiền 800.000đồng. Trả lại cho anh Dương Văn N số tiền 100.000đồng. Trả lại bị cáo Nguyễn Thị Hà G 01 điện thoại nhãn hiệu MASTEL máy đã qua sử dụng. Trả lại chị Vì Thị B 01 ví giả da màu trắng hồng, kích thước (18x12)cm. Các bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo không tranh luận gì và đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị Hà G và Dương Văn K thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội phù hợp với bản bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 23/12/2024, tại nhà nghỉ "Thế Kỉ Mới" của Dương Văn K ở thôn T, xã Đ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Nguyễn Thị Hà G đã môi giới cho Vì Thị B bán dâm cho Bùi Văn H tại phòng 401, Đặng Thị C bán dâm cho Dương Văn N tại phòng 403 để hưởng lợi 400.000đồng thì bị lực lượng Công an huyện Kim Bảng bắt quả tang. Hành vi đó của Nguyễn Thị Hà

G đã phạm tội "Môi giới mại dâm". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự. Dương Văn K biết các đối tượng trên mua bán dâm nhưng vẫn cho thuê phòng với giá 180.000đồng. Hành vi đó của Dương Văn K đã phạm tội "Chứa mại dâm". Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến đến trật tự quản lý xã hội, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, đã xâm phạm đến đạo đức, thuần phong, mỹ tục của dân tộc, tác động tiêu cực đến nếp sống văn minh và làm ảnh hưởng đến nhân cách con người. Bản thân bị cáo đều nhận thức được tính nguy hiểm của hành vi bản thân gây ra, nhưng vì mục đích tư lợi các bị cáo đã bất chấp pháp luật để phạm tội. Do đó hành vi phạm tội của các bị cáo phải được xử phạt nghiêm minh,

[3] Về vai trò: Các bị cáo có vai trò độc lập với nhau về việc thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo G có mẹ đẻ tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới, được tặng giấy khen của Hội hỗ trợ gia đình liệt sỹ tỉnh Phú Thọ và có ông ngoại là ông Nguyễn Văn H tham gia chiến đấu bảo vệ tổ quốc được tặng Huy chương kháng chiến, UBND tỉnh Phú Thọ tặng bằng khen kháng chiến. Bị cáo K có bố nuôi là ông Nguyễn Văn H tham gia kháng chiến được tặng Huân, Huy chương kháng chiến và có ông nội của vợ là ông Nguyễn Văn L được tặng Huy chương kháng chiến, bị cáo K là lao động chính trong gia đình có sự xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo G, K được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Tòa án cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự để ra mức hình phạt nghiêm minh như đề nghị mức xử phạt của Viện Kiểm sát là phù hợp.

Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo K số tiền 10.000.000đồng để nộp vào ngân sách nhà nước. Bị cáo G không có nghề nghiệp, thu nhập và kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo G.

[5] Về xử lý vật chứng: Gồm 06 chiếc bao cao su màu đỏ nhãn hiệu Goldentime chưa qua sử dụng thu giữa của Dương Văn K (Tại phiên tòa Dương

Văn K không nhận lại, đề nghị tiêu hủy); 01 ruột bao cao su đã qua sử dụng, dài 15cm bên trong có dịch màu trắng; 01 vỏ bao cao su màu trắng nhãn hiệu Doctor đã qua sử dụng; 01 ruột bao cao su đã qua sử dụng bên trong có dịch màu trắng; 01 vỏ bao cao su màu xanh có in chữ nước ngoài đã qua sử dụng; 01 lọ gel bôi màu xanh trơn nhãn hiệu Durex là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95 thu giữ của Dương Văn K; 01 điện thoại nhãn hiệu IPHONE, loại 11 Pro Max thu giữ của Vì Thị B; 01 điện thoại OPPO RENO 3 thu giữ của Đặng Thị C; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung, loại máy Galaxy J5 thu giữ của Bùi Văn H sử dụng liên lạc đến hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước các điện thoại trên. Đối với số tiền 900.000đồng trong đó có 400.000đồng là tiền thu lợi bất hợp pháp của Vì Thị B và 400.000đồng là tiền thu lợi bất hợp pháp của Đặng Thị C nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước, số tiền còn lại 100.000đồng là tiền của anh Dương Văn N do Đặng Thị C chưa trả lại nên trả lại cho anh Dương Văn N. Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu MASTEL máy đã qua sử dụng là điện thoại của Nguyễn Thị Hà G không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo G. Đối với 01 ví giả da màu trắng hồng, kích thước (18x12) là tài sản của Vì Thị B không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho chị Vì Thị Bình theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI màu xanh của Nguyễn Thị Hà G, bị cáo sử dụng làm công cụ để thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên bị cáo Giang đã làm rơi mất điện thoại và không xác định được rơi ở đâu nên cơ quan điều tra không có căn cứ để truy tìm.

[6] Các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với Đặng Thị C và Vì Thị B đã thực hiện hành vi bán dâm cho Dương Văn N và Bùi Văn H đã vi phạm khoản 1, Điều 25, Nghị định số: 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội;… nên Công an thị xã Kim Bảng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đặng Thị C và Vì Thị B là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với Bùi Văn H và Dương Văn N đã thực hiện hành vi mua dâm của Vì Thị B và Đặng Thị C đã vi phạm khoản 1, Điều 24, Nghị định số: 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; … nên Công an thị xã Kim Bảng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn H và Dương Văn N là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 và 334 Bộ luật

Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự (áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Thị Hà G).

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự (áp dụng đối với bị cáo Dương Văn K).

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm lệ phí, án phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Hà G phạm tội "Môi giới mại dâm". Bị cáo Dương Văn K phạm tội "Chứa mại dâm".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hà G 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm, kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Dương Văn K 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Hà G cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Dương Văn Khoa cho Ủy ban nhân dân xã N, thị xã Kim Bảng Bảng, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Dương Văn K số tiền 10.000.000đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 06 chiếc bao cao su màu đỏ nhãn hiệu Goldentime chưa qua sử dụng; 01 ruột bao cao su đã qua sử dụng, dài 15cm bên trong có dịch màu trắng; 01 vỏ bao cao su màu trắng nhãn hiệu Doctor đã qua sử dụng; 01 ruột bao cao su đã qua sử dụng bên trong có dịch màu trắng; 01 vỏ bao cao su màu xanh có in chữ nước ngoài đã qua sử dụng, 01 lọ gel bôi màu xanh trơn nhãn hiệu Durex. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95; 01 điện thoại nhãn hiệu IPHONE, loại 11 Pro Max; 01 điện thoại OPPO RENO 3; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung, loại máy Galaxy J5 máy đã qua sử dụng và số tiền 800.000đồng. Trả lại cho anh Dương Văn N số tiền

100.000đồng. Trả lại bị cáo Nguyễn Thị Hà G 01 điện thoại nhãn hiệu MASTEL máy đã qua sử dụng. Trả lại chị Vì Thị B 01 ví giả da màu trắng hồng, kích thước (18x12)cm (Tình trạng, đặc điểm vật chứng, tài sản như biên bản giao nhận giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 17/3/2025 và ủy nhiệm chi ngày 24/3/2025).

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Hà G và bị cáo Dương Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Kim Bảng;
- Chi cục THADS thị xã Kim Bảng;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS,VP.